TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Hồ, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 257/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trương Thị Kiều T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Hoàng V**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số A ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Phạm Hoàng V: Luật sư **Trần Ngọc T1** – thuộc Công ty L – thuộc Đoàn luật sư tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kiều T và anh Phạm Hoàng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Đức T2, sinh ngày 04/02/2024. Các đương sự thống nhất sẽ giao cháu T2 cho chị T chăm sóc và nuôi dưỡng.

Anh Phạm Hoàng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Phạm Đức T2 mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Hoàng V không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Trương Thị Kiều T và anh Phạm Hoàng V thỏa thuận như sau:

Chia cho anh Phạm Hoàng V được hưởng hiện vật các tài sản chung của vợ chồng gồm: 01 đôi bông tai hột xoàn 04 ly + 01 sợi dây chuyền 14 chỉ (vàng 23 kara) + 03 kiềng cổ 09 chỉ (vàng 23 kara) + 02 tấm lắc 13 chỉ (vàng 23 kara) + 02 vòng tay 09 chỉ (vàng 23 kara) + 02 nhẫn hoa mai 05 chỉ (vàng 23 kara) + cặp nhẫn cưới 02 chỉ (vàng 18 kara) + 01 kiềng cổ, 04 vòng đeo tay 10 chỉ (vàng 23 kara) + 01 nhẫn trơn 01 chỉ (vàng 24 kara) + 01 nhẫn kiểu hoa mai 01 chỉ (vàng 23 kara) + 01 sợi dây chuyền và mặt dây khoảng 03 chỉ (vàng 18 kara) + tiền cưới 500 USD. Tổng giá trị tài sản là 506.710.000 đồng (Năm trăm lẻ sáu triệu, bảy trăm mười nghìn đồng).

Anh Phạm Hoàng V có nghĩa vụ trả cho chị Trương Thị Kiều T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) là giá trị tài sản chung của vợ chồng. Chị T được hưởng giá trị tài sản chung là 200.000.000 đồng, không nhận hiện vật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Anh V có nghĩa vụ giao trả cho chị T 01 chiếc nhẫn trị giá 0,5 phân vàng 18 kara hiện anh V đang giữ.

2.3. Về nợ chung của vợ chồng: Chị Trương Thị Kiều T và anh Phạm Hoàng V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Trương Thị Kiều T phải nộp số tiền 5.075.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí đã nộp 6.060.000 đồng (Sáu triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0001108 ngày 07/5/2024, hoàn trả lại cho chị T số tiền 985.000 đồng (Chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Anh Phạm Hoàng V phải nộp số tiền 7.742.000 đồng (Bảy triệu, bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: 02b;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Long Hồ: 02b;
- UBND xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04b.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mai Ka